BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN **CỤC TRỒNG TRỌT**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 01 /GCN-TT-KHTH	*Hà Nội, ngày 03 tháng 01 năm 2025*

GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG CHỨNG NHẬN

Căn cứ Nghị định số 107/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính Phủ Quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp; Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09/11/2018 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyên ngành;

Căn cứ Quyết định số 4179/QĐ-BNN-TCCB ngày 11/10/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Trồng trọt;

Căn cứ Quyết định số 3322/QĐ-BNN-KHCN ngày 08/8/2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao nhiệm cho Thủ trưởng các Tổng cục, Cục, Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường về cấp, thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động thử nghiệm, kiểm định, giám định, chứng nhận; chỉ định tổ chức kiểm định, giám định lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Kế hoạch, Tổng hợp, Cục Trồng trọt chứng nhận:

1. Trung tâm Nghiên cứu ứng dụng và Dịch vụ khoa học công nghệ tỉnh Tiền Giang.

Địa chỉ: Ấp Hội Gia, xã Mỹ Phong, Tp. Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

Điện thoại: 0273 3872454 Email: ttungdungtiengiang@gmail.com

Đã đăng ký hoạt động chứng nhận đối với ngành nông nghiệp trong lĩnh vực sản phẩm trồng trọt được sản xuất, sơ chế phù hợp tiêu chuẩn TCVN 11892-1:2017 Thực hành nông nghiệp tốt (VietGAP) Phần 1: Trồng trọt.

2. Số đăng ký: CN 101 - 24 BNN

3. Giấy chứng nhận này có hiệu lực 05 năm kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Bộ phận một cửa (để trả kết quả);
- Phó Cục trưởng phụ trách (để b/c);
- Bộ KH&CN (để b/c);
- Vụ KH, CN&MT (để b/c);
- Trung tâm CĐS & TKNN (để đăng website Bộ);
- Văn phòng Cục (để đăng website Cục TT);
- Lưu: VT, KHTH.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỤC TRỒNG TRỌT

Trần Thị Hòa

1. Đánh giá chứng nhận VietGAP

Trung tâm Nghiên cứu Ứng dụng và Dịch vụ khoa học công nghệ là một trong những tổ chức chứng nhận sản phẩm trồng trọt phù hợp tiêu chuẩn Quốc gia trong lĩnh vực trồng trọt trên các sản phẩm rau, quả tươi và lúa theo TCVN 11892-1:2017 Thực hành nông nghiệp tốt (VietGAP)

Trung tâm Nghiên cứu Ứng dụng và Dịch vụ khoa học công nghệ đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chứng nhận số 01/GCN-TT-KHTH ngày 03/01/2025 Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chứng nhận.

2. Danh mục các cơ sở được chứng nhận

TT	Tên cơ sở chứng nhận	Địa chỉ sản xuất	Ngày cấp	Ngày hết hiệu lực	Đối tượng cây trồng (sản phẩm)	Diện tích chứng nhận (ha)	Sản lượng dự kiến/năm (tấn/năm)	Mã số chứng nhận (nếu có)	Ghi chú
Chứng nhận VietGAP									
01	Trung tâm Khuyến nông và dịch vụ Nông nghiệp Tiền Giang	Trại Thực nghiệm và Dịch vụ nông nghiệp Hòa Hưng	17/01/2022	16/01/2025	Xoài	2,0	15 tấn/năm	TGB-VG-82-0001	16/01/2025 Hết hiệu lực GCN
02	Trung tâm Khuyến nông và dịch vụ Nông nghiệp Tiền Giang	Trại Thực nghiệm và Dịch vụ nông nghiệp Hòa Hưng và Văn phòng Trung tâm Khuyến nông và Dịch vụ nông nghiệp Tiền Giang	10/6/2022	09/6/2025	Dưa lưới	0,212	18 tấn/năm	TGB-VG-82-0002	09/6/2025 Hết hiệu lực GCN

TT	Tên cơ sở chứng nhận	Địa chỉ sản xuất	Ngày cấp	Ngày hết hiệu lực	Đối tượng cây trồng (sản phẩm)	Diện tích chứng nhận (ha)	Sản lượng dự kiến/năm (tấn/năm)	Mã số chứng nhận (nếu có)	Ghi chú
03	Tổ hợp tác cây Sả Ấp Cả Thu 1	Ấp Cả Thu 1, xã Phú Thạnh, huyện Tân Phú Đông, Tiền Giang	30/11/2022	30/11/2025	Sả	2,0	80 tấn/năm	TGB-VG-0003	
04	Hợp tác xã thanh long Bình Xuân - Long Chánh - Long Hòa	xã Bình Xuân, xã Long Chánh, xã Long Hòa - thị xã Gò Công, Tiền Giang	30/11/2022	30/11/2025	Thanh long	11,91	357,3 tấn/năm	TGB-VG-82-0004	
05	HTX rau quả Long Thuận thị xã Gò Công	Xã Long Thuận thị xã Gò Công và xã Tân Đông, xã Bình Nghị huyện Gò Công Đông tỉnh Tiền Giang	16/01/2023	15/01/2026	Rau	6,5	2.000 tấn/năm	TGB-VG-82-0005	
06	Hợp tác xã Nông nghiệp Tổng hợp Hòa Thạnh	ấp Hòa Thạnh, xã Bình Tân và ấp Phú Trung, xã Long Bình, huyện Gò	14/04/2023	13/04/2026	Rau	9,1	2.200 tấn/năm	TGB-VG-82-0006	

TT	Tên cơ sở chứng nhận	Địa chỉ sản xuất	Ngày cấp	Ngày hết hiệu lực	Đối tượng cây trồng (sản phẩm)	Diện tích chứng nhận (ha)	Sản lượng dự kiến/năm (tấn/năm)	Mã số chứng nhận (nếu có)	Ghi chú
		Công Tây, tỉnh Tiền Giang							
07	Hộ kinh doanh Phan Văn Sánh	ấp Cầu Chùa và ấp Rạch Đào, xã Mỹ Lệ, huyện Cần Đước, tỉnh Long An	12/04/2024	11/04/2027	Lúa	10	100 tấn/năm	TGB-VG-80-0001	Đình chỉ tạm thời GCN
08	HTX DVNN Hưng Hòa	ấp Thới An B, xã Long Vĩnh, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang	23/05/2024	22/05/2027	Lúa	5	105 tấn/năm	TGB-VG-82-0001	
09	Hợp tác xã Dịch vụ Nông nghiệp Tam Hiệp	Ấp 2, xã Tam Hiệp, huyện Châu Thành, Tiền Giang	26/06/2023	25/06/2026	Rau	3,0	Rau răm: 85 tấn/năm Rau má: 104 tấn/năm	TGB-VG-82-0015	
10	Hợp tác xã Xây dựng Nông nghiệp Châu Thành	ấp Lộ Ngang, xã Bình Đức, huyện Châu Thành,	09/06/2023	08/06/2026	Dừa	2,5	75.000 (trái/năm)	TGB-VG-82-0008	

TT	Tên cơ sở chứng nhận	Địa chỉ sản xuất	Ngày cấp	Ngày hết hiệu lực	Đối tượng cây trồng (sản phẩm)	Diện tích chứng nhận (ha)	Sản lượng dự kiến/năm (tấn/năm)	Mã số chứng nhận (nếu có)	Ghi chú
		Tiền Giang							
11	Hợp tác xã Dịch vụ Nông nghiệp Tổng hợp Tân Hương	ấp Tân Hòa, ấp Tân Thạnh và ấp Tân Phú, xã Tân Hương, huyện Châu Thành, Tiền Giang	27/06/2023	26/06/2026	Dừa	3,0	144.000 trái/năm	TGB-VG-82-0018	
12	Tổ hợp tác sản xuất và tiêu thụ dừa trên địa bàn xã Tân Lý Tây	Ấp Tân Phú và ấp Tân Phong, xã Tân Lý Tây, huyện Châu Thành, Tiền Giang	21/06/2023	20/06/2026	Dừa	3,0	96.000 trái/năm	TGB-VG-82-0012	Hủy Giấy chứng nhận
13	Hợp tác xã Nông nghiệp cá cảnh miền Tây	ấp Long Thạnh và ấp Long Thới, xã Long an, huyện Châu Thành, Tiền Giang	09/06/2023	08/06/2026	Bưởi da xanh	3,0	240 tấn/năm	TGB-VG-82-0007	Hủy Giấy chứng nhận
14	Hợp tác xã Nông	Ấp Thân Đức, xã	28/06/2023	27/06/2026	Rau má	3,0	300 tấn/năm	TGB-VG-	Hủy Giấy chứng nhận

TT	Tên cơ sở chứng nhận	Địa chỉ sản xuất	Ngày cấp	Ngày hết hiệu lực	Đối tượng cây trồng (sản phẩm)	Diện tích chứng nhận (ha)	Sản lượng dự kiến/năm (tấn/năm)	Mã số chứng nhận (nếu có)	Ghi chú
	nghiệp Tiền Giang	Thân Cửu Nghĩa, huyện Châu Thành, Tiền Giang						82-0020	
15	Hợp tác xã Dịch vụ Nông nghiệp Hữu Đạo	Ấp Hữu Lợi, xã Hữu Đạo, huyện Châu Thành, Tiền Giang	09/06/2023	08/06/2026	Sầu riêng	4,3	86 tấn/năm	TGB-VG-82-0009	Hủy Giấy chứng nhận
16	Tổ hợp tác sản xuất cacao Mekong xen dừa	Ấp Hòa, ấp Thuận, ấp Bình và ấp Trung Nam, xã Dưỡng Điềm, huyện Châu Thành, Tiền Giang	19/06/2023	18/06/2026	Cacao, Dừa	3,0	Cacao: 75 tấn/năm Dừa: 30.000 trái/năm	TGB-VG-82-0011	
17	Hợp tác xã Nông nghiệp Bình Trưng	Ấp Bình hòa B, xã Bình Trưng, huyện Châu Thành, Tiền Giang	22/06/2023	21/06/2026	Dừa	3,0	90.000 trái/năm	TGB-VG-82-0014	Hủy Giấy chứng nhận

TT	Tên cơ sở chứng nhận	Địa chỉ sản xuất	Ngày cấp	Ngày hết hiệu lực	Đối tượng cây trồng (sản phẩm)	Diện tích chứng nhận (ha)	Sản lượng dự kiến/năm (tấn/năm)	Mã số chứng nhận (nếu có)	Ghi chú
18	Tổ hợp tác lúa ấp Bắc A xã Điềm Hy	Tổ 4, tổ 8, ấp Bắc A, xã Điềm Hy, huyện Châu Thành, Tiền Giang	21/06/2023	20/06/2026	Lúa	5,0	105 tấn/năm	TGB-VG-82-0013	Hủy Giấy chứng nhận
19	Hợp tác xã Nông nghiệp Long Hưng, Châu Thành	ấp Nam, ấp Long Bình A, xã Long Hưng, huyện Châu Thành, Tiền Giang.	19/06/2023	18/06/2026	Mít	3,1	62 tấn/năm	TGB-VG-82-0010	Hủy Giấy chứng nhận
20	Tổ hợp tác sản xuất và tiêu thụ dừa ấp Tân Phú 2, Tân Lược 2, xã Tân Lý Đông, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang	ấp Tân Quới, ấp Tân Phú 2 và ấp Tân Lược 2, xã Tân Lý Đông, huyện Châu Thành, Tiền Giang	29/06/2023	28/06/2026	Dừa	5,5	192.500 trái/năm	TGB-VG-82-0021	
21	Hợp tác xã Dịch Vụ nông nghiệp	Ấp Khu Phố, ấp Tân Hòa và ấp	27/06/2023	26/06/2026	Lúa	3,75	78,75 tấn/năm	TGB-VG-	Hủy Giấy chứng nhận

TT	Tên cơ sở chứng nhận	Địa chỉ sản xuất	Ngày cấp	Ngày hết hiệu lực	Đối tượng cây trồng (sản phẩm)	Diện tích chứng nhận (ha)	Sản lượng dự kiến/năm (tấn/năm)	Mã số chứng nhận (nếu có)	Ghi chú
	Tân Hội Đông	TânThới, xã Tân Hội Đông, huyện Châu Thành, Tiền Giang						82-0017	
22	Hợp tác xã Dịch vụ Nông nghiệp Thạnh Phú	Ấp Cây Xanh, xã Thạnh Phú, huyện Châu Thành, Tiền Giang	27/06/2023	26/06/2026	Rau	3,0	Ngò gai: 54 tấn/năm Húng cây: 144 tấn/năm	TGB-VG-82-0016	Hủy Giấy chứng nhận
23	Tổ hợp tác rau diếp cá ấp Nam xã Nhị Bình	Ấp Nam, xã Nhị Bình, Châu Thành, Tiền Giang.	27/06/2023	26/06/2026	Rau diếp cá	3,0	240 tấn/năm	TGB-VG-82-0019	Hủy Giấy chứng nhận
24	Hợp tác xã Nông nghiệp Thương mại Dịch vụ Long Thới Thịnh	ấp Phú Quới - xã Yên Luông, ấp Thạnh Hòa Đông - xã Thạnh Trị và ấp Long Thới - xã Long	15/08/2023	14/08/2026	Rau	3,3	700 tấn/năm	TGB-VG-82-0022	

TT	Tên cơ sở chứng nhận	Địa chỉ sản xuất	Ngày cấp	Ngày hết hiệu lực	Đối tượng cây trồng (sản phẩm)	Diện tích chứng nhận (ha)	Sản lượng dự kiến/năm (tấn/năm)	Mã số chứng nhận (nếu có)	Ghi chú
		Bình, GCT, TG							
25	HTX sản xuất kinh doanh thương mại dịch vụ nông nghiệp xã Tân Phú	Ấp Tân Xuân, ấp Tân Thành và ấp Tân Ninh, xã Tân Phú, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang	29/08/2024	28/08/2027	Dừa	5,0	54.000 trái/năm	TGB-VG-82-0002	Đình chỉ tạm thời GCN
26	Hợp tác xã Nông nghiệp Tân Trung	Ấp Sơn Qui A và ấp Sơn Qui B, xã Tân Trung, thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang	06/09/2023	05/09/2026	Rau	4,93	200 tấn/năm	TGB-VG-82-0023	Hủy Giấy chứng nhận
27	HTX Nông nghiệp Lợi An	Ấp Lợi An, xã Đồng Thạnh, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang	23/09/2024	22/09/2027	Lúa	3,14	56,52 tấn/năm	TGB-VG-82-0003	
28	Hợp tác xã DVNN Phú Đông	Ấp Bà Tiên 1 và ấp Lý Quàn 1, xã Phú	29/09/2023	28/09/2026	Sả	5,5	137,5 tấn/năm	TGB-VG-82-0024	Đình chỉ tạm thời GCN

TT	Tên cơ sở chứng nhận	Địa chỉ sản xuất	Ngày cấp	Ngày hết hiệu lực	Đối tượng cây trồng (sản phẩm)	Diện tích chứng nhận (ha)	Sản lượng dự kiến/năm (tấn/năm)	Mã số chứng nhận (nếu có)	Ghi chú
		Đông, huyện Tân Phú Đông, Tiền Giang							
29	Hợp tác xã DVNN Tân Thạnh	Ấp Tân Hòa, xã Tân Thạnh, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang	02/10/2023	01/10/2026	Dừa	5,7	228.000 trái/năm	TGB-VG-82-0025	Đình chỉ tạm thời GCN
30	Hợp tác xã Cẩm Sơn	Ấp 3, xã Cẩm Sơn, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang	02/10/2023	01/10/2026	Sầu riêng	30	600 tấn/năm	TGB-VG-82-0026	23/9/25 ĐGGS lần 2